

# SAFETY JOGGER

## INDUSTRIAL

Trung bình

## HAVEN S3 SLIP ON S3S

HAVENS3SLP

Giày l#i#i da nappa m#m v#i đ# ngoài công ngh# Tiger Grip

Trải nghiệm sự thoải mái và an toàn vượt trội với giày lười HAVEN S3. Với mũi giày bằng nano carbon, mặt trên bằng da thoáng khí và công nghệ Tiger Grip, chúng hoàn hảo cho các ngành công nghiệp và môi trường khác nhau.

Những vật liệu cao cấp hơn	Da nguyên miếng
lớp lót bên trong	Lưới thép
giường đỡ chân	đế xốp SJ
đế giữa	Không dệt
đế ngoài	Cao su
Đừng đầu	NanoCarbon
Loại	S3S / SR, chống tĩnh điện, CHÀO, CI, FO, nhân sự
Phạm vi kích thước	EU 35-48 / UK 3.0-13.0 / US 3.0-13.5 JPN 21.5-31.5 / KOR 230-315
trọng lượng thép	0.505 kg
tiêu chuẩn hóa	EN ISO 20345:2022+A1:2024 ASTM F2413:2024

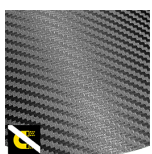


BLK



### Da thoáng khí trên

Da tự nhiên mang lại cảm giác thoải mái khi đeo kết hợp với độ bền trong các ứng dụng linh hoạt.



### Kim lo#i mi#n phí

Giày an toàn không có kim loại thường nhẹ hơn giày an toàn thông thường. Chúng cũng rất có lợi cho các chuyên gia phải đi qua máy dò kim loại nhiều lần trong ngày.



### Tiger Grip công ngh#

Đế ngoài với công nghệ Tiger Grip được biết đến với khả năng chống trơn trượt, khả năng chống mài mòn và lực kéo tuyệt vời trên nhiều loại bề mặt, kể cả bề mặt ẩm ướt và không bằng phẳng. Chúng được làm từ hợp chất cao su độc quyền và có các hoa văn cũng như đường rãnh cụ thể để cải thiện độ bám và độ ổn định.



### Mũi giày an toàn Nano carbon

Vật liệu công nghệ cao siêu nhẹ, không chứa kim loại, không dẫn nhiệt, dẫn điện.

SAFETY JOGGER  
WORKS

Solutions for every workplace

INDUSTRIAL PROFESSIONAL TACTICAL TIGER GRIP

ENGINEERED  
IN EUROPE

www.safetyjogger.com

## Công nghiệp:

Biên tập, phục vụ ăn uống, Thực phẩm & Đồ uống, Ngành công nghiệp, hậu cần

## Môi trường:

Bề mặt cực mịn, bề mặt ẩm ướt, môi trường ẩm ướt

## Các tính năng nổi bật:

Để kéo dài tuổi thọ cho đôi giày của bạn, chúng tôi khuyên bạn nên làm sạch chúng thường xuyên và bảo vệ chúng bằng các sản phẩm phù hợp. Không làm khô giày trên bộ tản nhiệt hoặc gần nguồn nhiệt.

S# miêu tả	Đơn vị đo lường	Kết quả	EN ISO 20345
<b>Nhãn và thông số cao cấp</b>	<b>Da nguyên miếng</b>		
Top: khả năng thấm hơi nước	mg/cm/giờ	1.25	? 0.8
Top: hệ số hơi nước	mg/cm <sup>2</sup>	18	? 15
<b>Lớp lót bên trong</b>	<b>Lớp lót thép</b>		
Lớp lót: thấm hơi nước	mg/cm/giờ	86.31	? 2
Lót: hệ số hơi nước	mg/cm <sup>2</sup>	691	? 20
<b>Giày chống trượt</b>	<b>Chỉ số SJ</b>		
Đệm chân: chống mài mòn (khô/ướt) (chu kỳ)	chu kỳ	25600/12800	25600/12800
<b>Đặc tính ngoài</b>	<b>Cao su</b>		
Chống mài mòn đế ngoài (giảm thể tích)	mm	106	? 150
Chống trượt cơ bản - Ceramic + NaLS - Trượt gót về phía trước	ma sát	0.40	? 0.31
Chống trơn trượt cơ bản - Gôm + NaLS - Trượt lùi về phía trước	ma sát	0.53	? 0.36
Chống trơn trượt SR - Gôm + Glycerin - Trượt gót phía trước	ma sát	0.24	? 0.19
Chống trượt SR - Gôm + Glycerin - Trượt ngược về phía trước	ma sát	0.33	? 0.22
Giá trị chống tĩnh điện	megaohm	96.3	0.1 - 1000
Giá trị ESD	megaohm	6.2	0.1 - 100
Hấp thụ năng lượng của gót chân	J	21	? 20
<b>Đặc tính đũa</b>	<b>NanoCarbon</b>		
Nắp mũi chống va đập (độ hồ sau khi va chạm 100J)	mm	N/A	N/A
Nắp mũi chống nén (khe hở sau khi nén 10kN)	mm	N/A	N/A
Nắp mũi chống va đập (độ hồ sau khi va chạm 200J)	mm	18.5	? 14
Nắp mũi chống nén (khe hở sau khi nén 15kN)	mm	23.0	? 14

Kích thước thép: 42

Giày của chúng tôi không ngừng phát triển, dữ liệu kỹ thuật trên có thể thay đổi. Tất cả tên sản phẩm và nhãn hiệu Safety Jogger đã được đăng ký và không được sử dụng hoặc sao chép dưới bất kỳ định dạng nào mà không có sự cho phép bằng văn bản của chúng tôi.